

Số: 01/2025/QĐST- KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 24/2024/TLST- KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần C

Địa chỉ trụ sở: Lô B - B11 Khu công nghiệp T, Xã T, Thành phố V, Tỉnh Phú Thọ

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đức H – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Huy Á – Phó Tổng Giám đốc
(Theo văn bản ủy quyền số 07/2024/GUQ-CMC ngày 12/6/2024).

Người đại diện tham gia tố tụng:

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn P, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội

2. Ông Vũ T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ C, phường N, quận L, thành phố Hà Nội

(Theo giấy ủy quyền ngày 01/6/2024).

- Bị đơn: Công ty TNHH T1.

Địa chỉ trụ sở: Số nhà A, ngõ B đường H, Phường G, Thành phố V, Tỉnh Phú Thọ

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Hồng Q – Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công Ty Cổ Phần C và Công ty TNHH T1 thống nhất xác nhận đến ngày 05/02/2025, Công ty TNHH T1 còn nợ Công Ty Cổ Phần C tổng số tiền là: 1.473.460.947 đồng (Bằng chữ: *Một tỷ, bốn trăm bảy mươi ba triệu, bốn trăm sáu mươi ngàn, chín trăm bốn mươi bảy đồng*). Trong đó:

Số tiền nợ gốc là 1.213.477.540 đồng (*Một tỷ hai trăm mười ba triệu, bốn trăm bảy mươi bảy nghìn, năm trăm bốn mươi đồng*) theo Biên bản thanh lý Hợp đồng ngày 16/12/2022.

Số tiền lãi chậm thanh toán với mức lãi suất là 10%/năm tính từ 16/12/2022 đến ngày 05/02/2025 là: 259.983.407 đồng (*Hai trăm năm mươi chín triệu, chín trăm tám mươi ba nghìn, bốn trăm linh bảy đồng*).

2.2 Sau khi thoả thuận, hai bên thống nhất trả nợ như sau:

- Chậm nhất vào ngày 31/12/2025 Công ty TNHH T1 có nghĩa vụ trả cho Công Ty Cổ Phần C số tiền 500.000.000đ (*Năm trăm triệu đồng*).

- Chậm nhất vào ngày 31/12/2026 Công ty TNHH T1 có nghĩa vụ trả cho Công Ty Cổ Phần C số tiền còn lại là: 973.460.947 (*Chín trăm bảy mươi ba triệu, bốn trăm sáu mươi nghìn, chín trăm bốn mươi bảy đồng*).

Trường hợp Công ty TNHH T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Công Ty Cổ Phần C như đã cam kết, Công Ty Cổ Phần C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản của Công ty TNHH T1 để thu hồi nợ. Công ty Cổ phần C có quyền được tiếp tục tính lãi chậm trả với mức lãi suất 10%/năm đối với số tiền nợ gốc là 1.213.477.540 đồng (*Một tỷ, hai trăm mười ba triệu, bốn trăm bảy mươi bảy nghìn, năm trăm bốn mươi đồng*) kể từ ngày 06/02/2025 cho đến khi Công ty TNHH T1 thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ cho Công Ty Cổ Phần C.

2.3. Về án phí:

Công ty TNHH T1 tự nguyện chịu 28.101.914đ (*Hai mươi tám triệu, một trăm linh một nghìn, chín trăm mười bốn đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Xác nhận Công Ty Cổ Phần C đã nộp 27.000.000đ (*Hai mươi bảy triệu đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003138 ngày 10/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Công Ty Cổ Phần C được trả lại 27.000.000đ (*Hai mươi bảy triệu đồng*)

tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Trang

